

KHU VỰC 11-QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI
Bản án số: 19/2026/HS-ST
Ngày: 04/5/2026

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11-QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- + *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Hữu Luân;
- + *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Tuyên;
2. Ông Trương Ngọc Lễ.

+ **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Nữ Tường Vy - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11-Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân** khu vực 11-Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa: Ông Khuất Thế T - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 04 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11-Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2026/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2026/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2026, đối với các bị cáo:

- **Nguyễn Hoàng A**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 23 tháng 9 năm 2004; nơi sinh: Tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú (tạm trú): **Tổ dân phố F, xã B, tỉnh Quảng Ngãi**; CCCD số 062204005483, cấp ngày 19/12/2022; nghề nghiệp: Không ổn định; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 10/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; con ông **Nguyễn Đăng K** và bà **Phan Tường V** (bà **V** đã chết); cha của bị cáo hiện trú tại: **Tổ dân phố F, xã B, tỉnh Quảng Ngãi**; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03 tháng 9 năm 2025 cho đến ngày hôm nay 04/5/2026 (Có mặt tại phiên tòa).

Bị Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11-Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi Truy tố về tội: “mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

- **A X**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 27 tháng 6 năm 2006; nơi sinh: Tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú (thường trú): **Thôn D, xã D, tỉnh Quảng Ngãi**; CCCD số 062206003987; nghề nghiệp: Không ổn định; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 3/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Giẻ Triêng; tôn giáo: Không; con ông **A X1** (đã chết) và bà **Y D**; mẹ của bị cáo hiện trú tại: **Thôn D, xã D, tỉnh Quảng Ngãi**; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không; bị cáo hai lần bị Tòa án nhân dân huyện Đăk Glei, tỉnh

Kon Tum và Toà án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (Toà án nhân dân khu vực 11-Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi) xét xử kết án; Do tại thời điểm xét xử hai bản án bị cáo chưa đủ 18 tuổi, phạm tội ít nghiêm trọng được coi là không có án tích.

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03 tháng 9 năm 2025 cho đến ngày hôm nay 04/5/2026 (Có mặt tại phiên tòa).

- **A M**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 24 tháng 11 năm 2002; nơi sinh: Tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú (thường trú): **Tổ dân phố E, xã B, tỉnh Quảng Ngãi**; CCCD số 062202006275; nghề nghiệp: Không ổn định; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 5/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Xơ Đăng; tôn giáo: Công giáo; con ông **A Y** và bà **Y H**; có vợ là **Y T1**; có một con, sinh năm 2021; hiện tại cha, mẹ, vợ, con của bị cáo trú tại: **Tổ dân phố E, xã B, tỉnh Quảng Ngãi**.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03 tháng 9 năm 2025 cho đến ngày hôm nay 04/5/2026 (Có mặt tại phiên tòa).

Các bị cáo **A X** và **A M** bị Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11-Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi Truy tố về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

- **Người làm chứng**;

+ **A T2**; sinh năm 2005; nơi cư trú: **Tổ dân phố E, xã B, tỉnh Quảng Ngãi** (vắng mặt tại phiên tòa).

+ **Nguyễn Ngọc Long T3**; sinh năm 2003; nơi cư trú: **Thôn B, xã B, tỉnh Quảng Ngãi** (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Là đối tượng đã sử dụng ma túy; vào thời gian khoảng 08 giờ 00 phút ngày 03/9/2025 trong lúc cùng ngồi chơi, nói chuyện tại nhà **A T2**; **A X** nảy sinh ý định tìm mua chất ma túy để sử dụng, **A X** rủ **A M** cùng đi; cả hai đi bộ đến quán I tại thôn C xã B để chơi; **A X** sử dụng máy tính của quán mở M1 và nhắn tin qua ứng dụng cho **Nguyễn Hoàng Á** với nội dung “anh để cho em cái, hai em chạy lên nhà”; chờ đợi không thấy **Á** nhắn tin trả lời; **A X** xóa tin nhắn và nói với **A M** “cứ ngồi đây đợi, để **A X** đến nhà **Nguyễn Hoàng Á**”, tại tổ dân phố F, xã B, tỉnh Quảng Ngãi; **A X** đến nhà đứng ở phòng khách, **Nguyễn Hoàng Á** biết **A X** đến để mua ma túy; **Á** đi vào phòng ngủ, lấy một gói ma túy ra đưa cho **A X**, **A X** đưa cho **Á** 200.000 đồng (cùng thời gian này tại phòng khách nhà **Nguyễn Hoàng Á** còn có **Nguyễn Ngọc Long T3**; sau khi **A X** đi khỏi nhà **Á**, **Thiên xin** và **Á** cho **T3** một gói chất ma túy, **T3** mang về nhà tại thôn B xã B sử dụng; sau khi **A X** và **A M** bị bắt trong “ngày 03/9/2025”, công an xét nghiệm

chất ma túy đối với **Nguyễn Ngọc Long T3**, kết quả: *Thiên đương tính với chất ma túy “tức là xin ma túy về nhà sử dụng”*). **A X** quay lại quán internet cùng **A M** đi về nhà **A T2**. Cùng vào phòng bếp nhà **A T2**, **A X** lấy chất ma túy đưa cho **A M** và **A X** đi vệ sinh; **A M** đã chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy từ trước, **A M** bỏ ma túy vào dụng cụ sử dụng; **A X** quay lại bếp, **A M** đã chuẩn bị xong, **A M** bật bếp ga (bếp nấu ăn), hơ nóng bầu thủy tinh dụng cụ, sử dụng ma túy, xong; **A M** và **A X** cùng sử dụng ma túy; khoảng thời gian 11 giờ 00 phút cùng ngày **A M** và **A X** đang sử dụng ma túy thì bị Công an bắt quả tang.

Nguyễn Hoàng A khai, **A** mua (xin) chất ma túy tại **phường K tỉnh Quảng Ngãi (TP ., tỉnh Kon Tum)** của một của một người đàn ông không rõ lý lịch, địa chỉ; trong số chất ma túy **A** mua này có một phần chất ma túy **A** bán cho **A X**, một phần cho **Nguyễn Ngọc Long T3**. Cơ quan chức năng đã tiến hành các biện pháp nghiệp vụ để truy tìm người đàn ông bán ma túy cho **A**, tìm được sẽ xử lý theo quy định; Hội đồng xét xử không xem xét.

Kết quả điều tra: Tại nhà **A T2** trong lúc **A M** và **A X** nói chuyện với **A T2**, **A T2** không biết **A X** và **A M** có ý định tìm mua chất ma túy để sử dụng. **A M** và **A X** vào bếp nhà **A T2** để sử dụng ma túy **A T2** không biết; cơ quan chức năng không xử lý **A T2** là đúng, Hội đồng xét xử không xem xét.

Quyết định trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung số: 01/2026/HSST-QĐ ngày 10/02/2026 của Hội đồng xét xử; về việc cần điều tra bổ sung để Khởi tố, Truy tố đối với **Nguyễn Hoàng A** và **Nguyễn Ngọc Long T3** về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo hướng dẫn tại điểm 1 mục I Công văn số 89/TANDTC-PC ngày 30/6/2020 của Tòa án nhân dân tối cao; không được cơ quan chức năng chấp nhận, với lý do: Công văn 89/TANDTC-PC ngày 30/6/2020 của Tòa án nhân dân tối cao hết hiệu lực và **A** cho **Thiên** chất ma túy, **A** không biết **T3** xin về để sử dụng; cấp trên lại có yêu cầu phải điều tra, nếu làm rõ được **T3** xin chất ma túy về để sử dụng thì **A** và **T3** mới phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; trong khi *kết quả xét nghiệm (BL 28) khẳng định: Thiên đương tính với chất ma túy*; về mặt khách quan đã khẳng định rõ ràng: **Thiên** xin chất ma túy về để sử dụng; Công văn 89/TANDTC-PC hướng dẫn: Do đó, hành vi cung cấp ma túy cho người khác sử dụng là một trong các hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Người có hành vi này bị xử lý theo quy định tại Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Theo hướng dẫn, cứ người xin ma túy về sử dụng là phạm tội; công văn không hướng dẫn “người cho ma túy biết người người xin ma túy về sử dụng mới phạm tội”. Xử lý đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội là chức trách (trách nhiệm) của các cơ quan thi hành (thực thi) pháp luật; Hội đồng xét xử đã làm hết trách nhiệm của mình, nên không có ý kiến khác.

Tại bản Kết luận giám định số: 1006/KL – KTTHS ngày 10/9/2025 của **Phòng K1 Công an tỉnh Q** kết luận: Mẫu chất rắn, màu trắng đục trong bầu hơ của ông thủy tinh được uốn cong, gắn trên nắp màu đỏ gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,097 gam; khối lượng còn lại sau giám định là 0,074 gam.

Tại bản cáo trạng số: 05/CT-VKSKV11 ngày 18/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11-Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, truy tố bị cáo **Nguyễn**

Hoàng Á về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251. Truy tố các bị cáo **A X**, **A M** về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo **Nguyễn Hoàng Á** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251; truy tố các bị cáo **A X**, **A M** về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025; trên cơ sở khẳng định các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng; các bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251 Điều 38; Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng Á** từ 40 đến 46 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng khoản 1 Điều 255; Điều 38; Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **A X** từ 40 đến 46 tháng tù, xử phạt bị cáo **A M** từ 36 đến 40 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ là phạt tiền theo khoản 5 Điều 251 và Điều 255 đối với các bị cáo.

Về tài sản, tang vật của vụ án thu giữ, gồm:

- Một (01) túi niêm phong mã số: PS3 24116665 chứa mẫu vật khi trích giám định được niêm phong bên ngoài túi có 03 dấu tròn có nội dung “PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 239/KL – KTYHS, tại các mép phong bì mặt sau có đóng dấu tròn, nội dung “PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH * CÔNG AN TỈNH QUẢNG NGÃI” và chữ ký, ghi tên của những người tham gia niêm phong, dán mép; (mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng là: 0,074 gam chất ma túy loại Methamphetamine).

- Một bộ sử dụng ma túy...

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Benco đã qua sử dụng bên trong điện thoại có 01 thẻ sim Mobiphone số thuê bao 0852 327 278 và một thẻ sim Vinaphone số thuê bao 0769 482 279.

- Một hộp tăm chỉ nha khoa màu xanh trong hộp có 102 túi nilong để đựng ma túy bán.

- 01 vỏ chai nhựa, thân có chữ “NUMBER”.

Căn cứ quy định tại Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước điện thoại của **Nguyễn Hoàng Á** là phương tiện phạm tội; tuyên tịch thu, tiêu hủy vật chứng là vật cầm tàng trữ, vật không có giá trị hoặc không có giá trị sử dụng.

Về án phí; đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý theo quy định của pháp luật;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an tỉnh Q**, của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11-Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội bị cáo; lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các lời khai có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với các vật chứng thu giữ được, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội: Vào thời gian buổi sáng (khoảng 10 giờ 00 phút) ngày 03/9/2025, tại phòng khách nhà Nguyễn Hoàng Ân; địa chỉ: Tổ dân phố F, xã B, tỉnh Quảng Ngãi; A X mua một gói chất ma túy của Ân, giá tiền 200.000 đồng, khối lượng trước giám định là 0,097 gam; A X và A M rủ nhau cùng sử dụng ma túy tại phòng bếp nhà A T2, tại địa chỉ: Tổ dân phố E, xã B, tỉnh Quảng Ngãi và bị bắt quả tang vào thời gian khoảng 11 giờ 00 phút ngày 03/9/2025. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng Ân đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251; hành vi của các bị cáo A X, A M đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Tội phạm các bị cáo thực hiện đã hoàn thành, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11-Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội bị cáo phạm phải, là tội phạm nghiêm trọng.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy và hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý hàng cấm của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy là một loại độc dược gây nghiện, khi sử dụng nó sẽ làm cho con người bị lệ thuộc và mất đi nhân cách, là nguyên nhân gây ra sự suy thoái về đạo đức xã hội và phát sinh các tội phạm khác. Căn cứ vào hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Cần xử cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống chung của gia đình, cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục là cần thiết; thời gian cách ly các bị cáo phải đủ để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, loại hình phạt, mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Ân.

Về Nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự;

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Hành vi mua bán chất ma túy của bị cáo là tiền đề cho hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo A X, A M là rất nguy hiểm.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khối lượng chất ma túy bị cáo mua bán không lớn; bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần cho bị cáo được hưởng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, làm cho bị cáo nhận thức được sự khoan hồng; sự đúng lý, đạt tình của pháp luật mà yên tâm phấn đấu cải tạo cho tốt, để được sớm trở về đoàn tụ với gia đình, hòa nhập với cộng đồng, trở thành công dân tốt.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự,

loại hình phạt, mức hình phạt đối với bị cáo **A X**.

Về Nhân thân: Bị cáo có nhân thân rất xấu: Tại Quyết định số 86^b/QĐ-UB ngày 24/11/2021 **UBND xã Đ** áp dụng biện pháp giáo tại xã phường, thị trấn 06 tháng đối với bị cáo về hành vi hiệp dâm. Bản án số 05/2023/HS-ST ngày 10/5/2023 Toà án nhân dân khu vực 11-Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi (Toà án nhân dân huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum) xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù của bản án ngày 26/8/2023; Bản án số 31/2024/HS-ST ngày 29/8/2024 Toà án nhân dân khu vực 11-Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi (Toà án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum) xử phạt bị cáo 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù của bản án ngày 15/3/2025.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khối lượng chất ma túy bị cáo tổ chức sử dụng không lớn; bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần cho bị cáo được hưởng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, làm cho bị cáo nhận thức được sự khoan hồng; sự đúng lý, đạt tình của pháp luật mà yên tâm phấn đấu cải tạo cho tốt, để trở thành công dân tốt.

[6] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, loại hình phạt, mức hình phạt đối với bị cáo **A M**.

Về Nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự;

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khối lượng chất ma túy bị cáo tổ chức sử dụng không lớn; bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần cho bị cáo được hưởng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, làm cho bị cáo nhận thức được sự khoan hồng; sự đúng lý, đạt tình của pháp luật mà yên tâm phấn đấu cải tạo cho tốt, để trở thành công dân tốt.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của pháp luật, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, đối với tội bị cáo phạm phải. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định; là đối tượng nghiện ma túy. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Hội đồng xét xử thấy; loại hình phạt, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân nêu tại lời luận tội là phù hợp với quy định tại Điều 50 của Bộ luật hình sự, cần chấp nhận. Do khối lượng chất ma túy các bị cáo mua bán và tổ chức sử dụng nhỏ (ít), cần phải giảm nhẹ đối với từng bị cáo; xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng Á** 40 tháng tù, xử phạt **A X** 40 tháng tù, xử phạt **A M** 36 tháng tù là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về vật chứng của vụ án: Bị cáo **A X** nhắn tin qua điện thoại của **Nguyễn Hoàng Á**, **Á** biết **A X** sắp tới nhà **Á** để mua ma túy, **Á** chuẩn bị ma túy để bán cho **A X**, điện thoại của **Á** là phương tiện dùng vào việc phạm tội cần phải tịch thu.

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự cần tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước, tiêu hủy vật chứng là vật cầm tàng trữ, vật không có giá trị hoặc

không có giá trị sử dụng, gồm:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Benco đã qua sử dụng bên trong điện thoại có 01 thẻ sim Mobiphone số thuê bao 0852 327 278 và một thẻ sim Vinaphone số thuê bao 0769 482 279 của **Nguyễn Hoàng Á**.

Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng;

Một (01) túi niêm phong mã số: PS3 24116665 chứa mẫu vật khi trích giám định được niêm phong bên ngoài túi có 03 dấu tròn có nội dung “PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 239/KL – KTYHS, tại các mép phong bì mặt sau có đóng dấu tròn, nội dung “PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH * CÔNG AN TỈNH QUẢNG NGÃI” và chữ ký, ghi tên của những người tham gia niêm phong, dán mép; (mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng là: 0,074 gam chất ma túy loại Methamphetamine).

- Một bộ sử dụng ma túy...

- Một hộp tăm chỉ nha khoa màu xanh trong hộp có 102 túi nilong để đựng ma túy.

- 01 vỏ chai nhựa, thân có chữ “NUMBER”.

Các tài sản, vật chứng nêu trên số lượng, đặc điểm, chất lượng, tính năng, giá trị như trong Biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 16 giờ 00 phút ngày 02 tháng 02 năm 2026 của cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh Q** và Phòng thi hành án dân sự khu vực 11-Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi kèm theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 04/QĐ-VKSKV11 ngày 18/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11-Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Hoàng Á** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; các bị cáo **A X**, **A M** phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251 Điều 38; Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng Á** 40 (bốn mươi) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 03 tháng 9 năm 2025).

Áp dụng khoản 1 Điều 255 Điều 38; Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025 đối với cả hai bị cáo.

Xử phạt bị cáo **A X** 40 (bốn mươi) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 03 tháng 9 năm 2025).

Xử phạt bị cáo **A M** 36 (ba mươi sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 03 tháng 9 năm 2025).

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251 và Điều 255 là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về tài sản và vật chứng của vụ án;

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Benco đã qua sử dụng bên trong điện thoại có 01 thẻ sim Mobiphone số thuê bao 0852 327 278 và một thẻ sim Vinaphone số thuê bao 0769 482 279 của **Nguyễn Hoàng Á**.

Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng;

Một (01) túi niêm phong mã số: PS3 24116665 chứa mẫu vật khi trích giám định được niêm phong bên ngoài túi có 03 dấu tròn có nội dung “PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 239/KL – KTYHS, tại các mép phong bì mặt sau có đóng dấu tròn, nội dung “PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH * CÔNG AN TỈNH QUẢNG NGÃI” và chữ ký, ghi tên của những người tham gia niêm phong, dán mép; (mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng là: 0,074 gam chất ma túy loại Methamphetamine).

- Một bộ sử dụng ma túy...

- Một hộp tăm chỉ nha khoa màu xanh trong hộp có 102 túi nilong để đựng ma túy.

- 01 vỏ chai nhựa, thân có chữ “NUMBER”.

Các tài sản, vật chứng nêu trên số lượng, đặc điểm, chất lượng, tính năng, giá trị như trong Biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 16 giờ 00 phút ngày 02 tháng 02 năm 2026 của cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh Q** và Phòng thi hành án dân sự khu vực 11-Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi kèm theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 04/QĐ-VKSKV11 ngày 18/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11-Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; danh mục án phí, lệ phí kèm theo nghị quyết. Buộc bị cáo **Nguyễn Hoàng Á, A X, A M** mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Các Hội thẩm nhân dân
tòa**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên

Nguyễn Văn Tuyên Trương Ngọc L

Phạm Hữu L1

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh Quảng Ngãi;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ngãi;*
- *VKSND khu vực 11-Quảng Ngãi*
tỉnh Quảng Ngãi;
- *Phân trại tạm giam N1*
Công an tỉnh Q;
- *Bị cáo;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa